TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 24/8/2023
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân
Bà Phạm Thị Mai Hoa

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tưởng- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm, thụ lý số 14/2023/TLPT-HNGĐ ngày 18/7/2023, về việc *" Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*. Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2023/HNGĐ- ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXPT – HNGĐ ngày 03/8/2023 giữa:

1.Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H -** sinh năm 1983.
ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Th, huyện L, tỉnh Hải Dương (có mặt).
2. Bị đơn: Anh **Vũ Văn H1 -** sinh năm 1986.
ĐKHKTT : Thôn Đ, xã Th, huyện L, tỉnh Hải Dương (có mặt).
Người kháng cáo: Anh Vũ Văn H1 – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2023/HNGĐ- ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương vụ án có nội dung tóm tắt như như sau:

Nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị và anh Vũ Văn H1 kết hôn ngày 08/11/2005, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện L, tỉnh Hải Dương. Trước khi kết hôn vợ chồng tự do tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với bố mẹ chồng một thời gian ngắn thì ra ở riêng. Quá trình chung sống giữa chị và anh H1 phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H1 không quan tâm, chăm sóc đến vợ con, anh H1 đi làm nhưng không đưa tiền để chị chăm sóc các con. Năm 2019, chị đi lao động tại Đài Loan. Tháng 10 năm 2022 chị về nước, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị đã đưa hai con ra thuê nhà và ở chỗ khác. Chị xác định chị và anh H1 đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai, không ai mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H1 và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc giải quyết cho chị được ly hôn anh H1.

Về quan hệ con chung: Chị và anh H1 có 02 con chung gồm: Vũ Ngọc Kh, sinh ngày 30/3/2006 và Vũ Trí H2, sinh ngày 05/01/2013. Hiện tại cả hai con đều đang ở với chị và được chị nuôi dưỡng, chăm sóc, cho ăn học đầy đủ. Trong thời gian chị đi nước ngoài, chị đã gửi tiền về cho bà Nguyễn Thị Nh (mẹ đẻ anh H1) chăm sóc, nuôi dưỡng các con. Anh H1 không quan tâm, chăm sóc các con, để con cho mẹ đẻ chăm sóc và thuê nhà ở chỗ khác. Thời gian gần đây sau khi bố anh H1 chết anh H1 mới về chung sống với mẹ đẻ và ở gần các con. Quá trình chung sống anh H1 thường xuyên mắng, chửi và đánh các con, đánh vợ, có lần chị đã phải báo công an xã Th giải quyết. Hiện tại chị đang đi làm công ty, thu nhập bình quân một tháng khoảng 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng. Chị đảm bảo đủ điều kiện để nuôi hai con đến khi trưởng thành. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị tự nguyện không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Nếu không được nuôi cả hai con chung thì chị xin nhận nuôi cháu Vũ Trí H2 để anh H1 nuôi cháu Vũ Ngọc Kh, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn anh Vũ Văn H1 trình bày*:**

Về điều kiện, thời gian kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính nết không hợp nhau, không thống nhất được cách làm ăn kinh tế dẫn đến mâu thuẫn. Anh xác định vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Vì vậy chị H xin ly hôn anh cũng đồng ý.

Về quan hệ con chung: Anh và chị H có 02 con chung gồm: Vũ Ngọc Kh, sinh ngày 30/3/2006 và Vũ Trí H2, sinh ngày 05/01/2013 hiện cả hai con đều đang ở với chị H. Ly hôn anh xin nhận nuôi cả hai con, nếu không được thì anh xin nhận nuôi cháu Vũ Trí H2 để chị H nuôi cháu Vũ Ngọc Kh, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi

con chung, vì chị H hiện tại không có nhà ở, bố mẹ ở xa, mức thu nhập cũng không đảm bảo để nuôi cả hai con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Anh H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc đã tiến hành lấy lời khai của cháu Vũ Ngọc Kh và Vũ Trí H2, cả hai cháu đều có nguyện vọng xin được ở với mẹ là chị Phạm Thị H.

Qua biên bản xác minh với Công an xã Th, Uỷ ban nhân dân xã Th cho thấy trong quá trình chung sống giữa chị H và anh H1 đã xảy ra mâu thuẫn, có lần công an xã Th phải can thiệp giải quyết.

Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2023/HNGĐ- ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã căn cứ vào khoản 1 Điều 51; 55; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn H1.

2. Về con chung: Giao con chung là Vũ Ngọc Kh, sinh ngày 30/3/2006 hiện đang ở với chị H cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao con chung là Vũ Trí H2, sinh ngày 05/01/2013, hiện đang ở với chị H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn H1 được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 6 năm 2023 anh Vũ Văn H1 có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm về quan hệ con chung. Cụ thể, anh H1 đề nghị được nuôi cháu Vũ Trí H2, giao cho chị H nuôi dưỡng cháu Vũ Ngọc Kh.

Tại phiên tòa, anh H1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Chị H có quan điểm không chấp nhận kháng cáo của anh H1, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng*:* Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Anh H1 kháng cáo cho rằng do anh không hợp với tính cách của cháu Kh nên anh đề nghị được nuôi cháu H2. Tuy nhiên anh H1 không đưa ra được căn cứ chứng minh. Mặt khác cháu H2 hiện còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Kh cho anh H1 nuôi dưỡng, giao cháu H2 cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Anh H1 phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xác minh thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Vũ Văn H1 kháng cáo trong thời hạn luật định, nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét kháng cáo của anh Vũ Văn H1, Hội đồng xét xử thấy: Anh H1 kháng cáo cho rằng, do anh không hợp với cháu Kh nên anh đề nghị được nuôi cháu H2 và giao cháu Kh cho chị H nuôi dưỡng. Xét thấy việc nuôi dưỡng chăm sóc con chưa thành niên là trách nhiệm chung của cha mẹ. Thực tế cả 2 con anh H1 hiện đang ở với chị H và đều có nguyện vọng được ở với mẹ, nhưng do điều kiện kinh tế của chị H còn khó khăn nên Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cho anh H1 và chị H mỗi người nuôi 1 con là phù hợp, đảm bảo quyền lợi của các con. Khi quyết định giao con cho anh H1 và chị H nuôi dưỡng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến các vấn đề về độ tuổi, về tâm lý của con chưa thành niên, đặc biệt là cháu Vũ Ngọc Kh đang ở độ tuổi hiếu động, cần sự chỉ bảo, giáo dục nghiêm khắc của bố. Cháu Vũ Trí H2 hiện còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ hơn, trên cơ sở đó giao cháu Kh cho anh H1 nuôi dưỡng, giao cháu H2 cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Tại phiên tòa cháu H2 cũng trình bày quan điểm cháu có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Vũ Văn H1.

[3] Về án phí phúc thẩm: Anh H1 kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.Không chấp nhận kháng cáo của anh Vũ Văn H1. Giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2023/HNGĐ- ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương về quan hệ con chung như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; 55; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13

ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Xử:

Về con chung: Giao con chung là Vũ Ngọc Kh, sinh ngày 30/3/2006 hiện đang ở với chị H cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao con chung là Vũ Trí H2, sinh ngày 05/01/2013, hiện đang ở với chị H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Phạm Thị H và anh Vũ Văn H1 được quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh Vũ Văn H1 phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm, nhưng được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm anh H1 đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0000964 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc. Anh H1 đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Bản án Hôn nhân gia đình phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh Hải Dương;*
- *TAND huyện L;*
- *Chi cục THA dân sự huyện L;*
- *Các Đương sự;*
- *Lưu;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền